

VỀ TRẠI TIẾP CƯ AN LỢI VÀ CUỘC DI CHUYỂN ĐỒNG BÀO SẮC TỘC S'TIENG BÌNH LONG ĐỊNH CƯ Ở LÂM ĐỒNG

■ NGUYỄN VĂN GIÁC (*) - NGUYỄN VĂN VINH (**)

Vào lúc Xuân - Hè 1972, xung đột quân sự quyết liệt giữa Quân lực Việt Nam Cộng hòa và Lực lượng Vũ trang Giải phóng miền Nam Việt Nam bởi chiến dịch Nguyễn Huệ đã khiến vùng Đông Nam Phần rơi vào tình trạng bất ổn trầm trọng. Tỉnh Bình Long nói riêng liên tiếp diễn ra các đợt di tản dân cư ào ạt về phía Bình Dương và Biên Hòa, tập trung tại hai trong số ba trung tâm tiếp cư lớn của toàn khu vực là Phú Văn và An Lợi (trung tâm còn lại thuộc tỉnh Long Khánh). Hàng vạn đồng bào cả Kinh lẫn Thượng phải chen chân rời khỏi địa bàn chiến sự khốc liệt để tạm thời nương náu tại các cơ sở tạm cư và tiếp vận khổng lồ vừa mới được thiết đặt, hoặc bởi Chính phủ Trung ương phối hợp với Chính quyền địa phương Việt Nam Cộng hòa, hoặc bởi các tổ chức/cơ quan viện trợ phi Chính phủ Việt Nam và quốc tế.

Thuật ngữ đương thời gọi đồng bào chạy loạn do xung đột quân sự gây ra trên lãnh thổ miền Nam Việt Nam là Nạn nhân Chiến cuộc (NNCC). Số phận tương lai của họ thường được Chính quyền định hướng giải quyết theo hai cách, nhìn từ các trại tạm cư: (1) Cho hồi cư khi tình hình/trật tự văn hồi; (2) Tổ chức định cư theo dự án/kế hoạch trú định bởi Chính phủ hoặc chiếu cố nguyện vọng đối với một số nhóm/cá nhân hay gia đình trong điều kiện đặc biệt. Áp dụng đối với khối đồng bào Stieng đông đảo nhất thuộc NNCC tỉnh Bình Long tại trại/trung tâm tiếp cư An Lợi, Quốc Vụ Khanh Đặc trách Chương trình Khẩn hoang Lập ấp đã thông qua *Kế hoạch Tiếp cư trong khuôn khổ Chương trình Khẩn hoang Lập ấp 3.436 gia đình gồm 12.103 đồng bào sắc tộc Stieng từ Bình Long đến lập nghiệp tại Lâm Đồng.*

Hoạt động nhập cư tại Trung tâm Tiếp cư An Lợi và rồi sau đó được tổ chức di chuyển đến Tân Rai - Minh Rong thuộc tỉnh Lâm Đồng đối với hơn mười hai nghìn đồng bào sắc tộc Stieng là một diễn trình lịch sử khu biệt cần được phục dựng một cách khách quan, bởi đó là cuộc thiên di lớn nhất trong lịch sử hiện đại Việt Nam đối với một sắc tộc từng hùng

manh nhất vùng trong quá khứ hơn 200 năm về trước. Hơn thế nữa, chưa có một công trình nghiên cứu lịch sử hay biên khảo văn hóa - xã hội nào dưới thời kỳ Việt Nam Cộng hòa và từ sau năm 1975 đến nay cập nhật sự kiện hết sức đặc biệt này.

Về Trại/Trung tâm Tiếp cư An Lợi

Trại hay Trung tâm Tiếp cư An Lợi nằm trên địa phận xã An Lợi, quận Long Thành, tỉnh Biên Hòa. Theo báo cáo từ Hội đồng Bình định và Phát triển tỉnh Biên Hòa, tại thời điểm thượng tuần tháng 11/1972, quận Long Thành có 2 trại tạm trú dành cho đồng bào NNCC của vùng Đông Nam Phần, với 2 địa điểm cụ thể như sau:

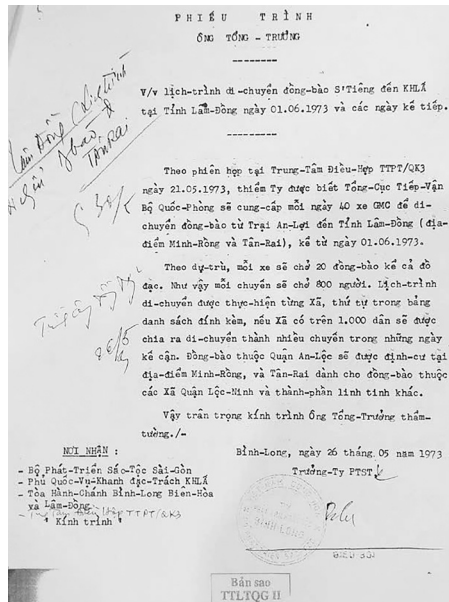
- Trại Tạm trú Cô nhi Bình An, hay còn gọi từ trước là Làng Cô nhi Long Thành, thành lập từ ngày 8/7/1967; hiện có 352 trẻ, trong đó có 31 trẻ dưới 2 tuổi. Thực tế, đây đã là một Trung tâm cứu tế cộng đồng, trực thuộc Bộ Xã hội.

- Trại Tạm trú An Lợi thành lập và chính thức hoạt động, bắt đầu tiếp nhận NNCC từ ngày 15/5/1972; hiện thời tập trung 3.492 gia đình tương ứng 12.606 người; trong đó có 1.033 trẻ em dưới 2

(*) Tiến sĩ, Trường Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương - SĐT: 0973433617 - Email: vanjack.nguyen@gmail.com

(**) Học viên Chương trình LSVN, Trường Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương

tuổi, 2.981 gia đình với 10.183 người Thượng (người sắc tộc vùng cao) và 24 gia đình với 113 người Miên (người Khmer)¹.



Phiếu trình về việc lịch trình di chuyển đồng bào sắc tộc S'Tiêng. **Nguồn: TTLTQG II**

Ngay trong ngày đầu tiên vận hành (15/5/1965), Trại Tạm trú An Lợi dung nạp đồng bào NNCC từ 3 địa phương miền Nam Việt Nam, bao gồm Bình Dương, Bình Long, Pleiku; đến ngày 19/5 có thêm đồng bào thuộc tỉnh Gia Định. Theo báo cáo khảo sát của Đại tá Nguyễn Văn Viên cùng Thanh tra Lê Văn Lờ vào ngày 28/5/1972, Trại có những phương thức hoạt động cơ bản sau đây:

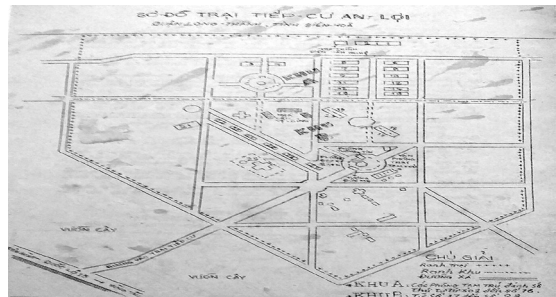
- **Tổ chức:** gồm có Văn phòng Trại trưởng, 7 Tiểu ban và 35 Phòng điều hành 35 dãy nhà.

- **Tiếp nhận:** tổng số NNCC là 2.307 gia đình với 10.207 người, bao gồm đông đảo người Kinh cùng các sắc dân Thượng, Miên, Chăm; khi đến đồng bào được lập danh sách, điều tra lý lịch, phát tiền tặng phẩm cứu trợ đủ dùng trong 4 ngày đầu và tiếp tục nhận trợ cấp theo tuần/7 ngày; hàng ngày được cấp

phát nước uống chở từ nơi khác đến, trong khi nước sinh hoạt lấy từ 4 giếng lớn tại chỗ và các dòng suối cách Trại khoảng 700m.

- **Cán bộ:** hiện có 202 cán bộ điều hành, nếu theo tiêu chuẩn 1/50 (cán bộ/đồng bào) thì vẫn còn thiếu 204 người, tức phân nửa; tuy nhiên vào các ngày Chủ nhật và Lễ thì Trại được tăng cường thêm nhân viên và học sinh tham gia phục vụ.

- **An ninh:** nội vi có Cảnh sát sắc phục và Cảnh sát dã chiến; ngoại vi có 3 đại đội Địa Phương quân và Bộ Chỉ huy Liên đội, kể bên Trung tâm Huấn luyện Yên Thế chuyên huấn tập lính nhảy dù².



Sơ đồ Trại Tiếp cư An Lợi. **Nguồn: TTLTQG II**

Sau khi phân đồng đồng bào tỉnh Phước Long cùng các tỉnh thành khác hồi cư, đến ngày 28/4/1973, không kể Trại Tạm trú Phú Văn thuộc tỉnh Bình Dương, Trại Tạm trú An Lợi chỉ còn lại hai thành phần tộc người Kinh và Thượng thuộc tỉnh Bình Long, trong đó Kinh có 77 gia đình với 323 người, Thượng có 3.436 gia đình với 12.103 người, mà theo kế hoạch định cư thì "Riêng số đồng bào NNCC Thượng 3.436 gđ/12.103 người, đang được Bộ P.T.S.T [Bộ Phát triển Sắc tộc] dự trù định cư họ tại tỉnh Lâm Đồng"³; đó cũng chính là toàn bộ đồng bào sắc tộc S'Tiêng tỉnh Bình Long di tản kể từ khi chiến dịch Xuân Hè 1972 bùng phát.

Sau khi hầu hết số đồng bào Thượng/S'Tiêng này lên đường định cư ở Lâm Đồng vào nửa đầu tháng 6.1973, số đồng bào còn tụ lại tại Trại Tạm trú An Lợi và rời bước sau cùng vào ngày 27/6/1973, gồm 207 gia

1. Công điện, bản văn số 345-BH/BDPT/CT, ngày 9.11.1972; hồ sơ số 3850, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP. HCM.

Về Trại Tạm trú Cô nhi Bình An, xin xem thêm:

- Lê Anh Kiệt, Làng cô nhi Long Thành, Exuberant Freedom, <https://svkhktmdk1.blogspot.com/2020/07/lang-co-nhi-long-thanh-tac-gia-le-anh.html>; cập nhật ngày 29.7.2020.

- Duyên Anh, Sỏi đá ngậm ngùi, Sách Info, chương 10, https://isach.info/story.php?story=soi_da_ngam_ngui_duyen_anh&chapter=0011.

2. "V/v Tổ chức Trại Tiếp cư An Lợi", Phiếu trình ngày 28.5.1972; hồ sơ số 3730, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP. HCM.

3. Nguyễn Thống Thành, "V/v định cư đồng bào NNCC thuộc tỉnh Bình Long đang lánh cư tại 2 Trại Phú Văn và An Lợi", Tờ trình, ngày 28.4.1973; hồ sơ số 3850, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP. HCM.

đình với 844 người theo chương trình định cư tự túc. Trại An Lợi tuyên bố đóng cửa và ngưng hoạt động kể từ ngày 28/6/1973⁴.

Về cuộc di chuyển đồng bào sắc tộc S'Tiêng định cư ở Lâm Đồng

Để hướng đạo cuộc định cư có kết quả, Tổng trưởng Bộ Phát triển Sắc tộc đã tổ chức công tác tiền trạm tại Lâm Đồng khá chu đáo, đồng thời còn đề nghị Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ hỗ trợ thêm chuyên gia điều hành. Văn thư từ viên Tổng trưởng Nay Luett đề ngày 12/5/1973 cho biết rõ những lý do cần cấp của công tác rằng:

“Theo kế hoạch của Chính phủ trong năm nay phải giải tỏa các trại tạm cư nạn nhân chiến cuộc nhằm mục đích để cho đồng bào có đất làm ăn sinh sống, giảm bớt gánh nặng cứu trợ của Ngân sách Quốc gia.

Bộ tôi đến tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Chính quyền địa phương và thỏa thuận tiếp nhận 3.297 gia đình gồm 11.497 đồng bào sắc tộc S'Tiêng thuộc tỉnh Bình Long hiện đang tạm trú tại An Lợi (Biên Hòa).

Số đồng bào nói trên đã được Phủ Quốc Vụ Khanh chấp thuận cho định cư tại xã Tân Rai, quận Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng và dự trù di chuyển vào ngày 21/5/1973.

Để có thêm chuyên viên và cố vấn giúp đỡ công cuộc di chuyển cũng như tổ chức làng định cư được tốt đẹp, Bộ tôi kính xin Ông Tổng Lãnh sự vui lòng cho phép Ông Adwand Sprague đến tỉnh Lâm Đồng để giúp đỡ công cuộc định cư của đồng bào S'Tiêng vì Ông Adwand Sprague có nhiều kinh nghiệm cũng như sáng kiến dồi dào về vấn đề nêu trên”⁵.

Tuy vậy, thời gian bắt đầu cuộc di chuyển đồng bào định cư đã có sự trì hoãn cho đến ngày đầu tiên của tháng sau. Trưởng Ty Phát triển Sắc tộc tỉnh Bình Long trong bản văn đề trình Tổng trưởng đề ngày 22/5/1973 cho biết diễn tiến và trở ngại đối với công tác một cách cụ thể như sau:

1. *Diễn tiến*: Ty điều động cử 2 cán bộ Phát triển Sơn thôn phụ trách 20 gia đình, được đánh từ số 1 để tiện hướng dẫn lên xe, mỗi ngày đồng bào di chuyển theo từng xã với số lượng 20 người x 40 xe = 800 người, kể cả đồ đạc; nhà của tiền chế sẽ được dỡ ngay sau khi đồng bào xã thứ nhất di chuyển xong; ấn định ngày đầu tiên khởi hành là 01/6/1973, lúc 8 giờ sáng.

2. *Trở ngại*: Do Phủ Quốc Vụ Khanh hứa sẽ phát gạo và tiền cho đồng bào trước khi di chuyển đi Lâm Đồng nhưng nay lại thông báo đến nơi mới được nhận lãnh trợ cấp nên đồng bào rất thắc mắc. Bởi vậy Ty đã phải xin can thiệp về việc phát trước các khoản trợ cấp này, đồng thời xin tăng cường thêm xe để chở vật dụng dỡ từ 4 dãy trường học cùng 2 máy bơm nước thuộc chương trình NNCC tại Trại An Lợi, với mục đích đến nơi định cư con trẻ có ngay cơ sở tái dựng trường lớp tiếp tục học hành⁶.

Kế hoạch và lịch trình di chuyển bằng xe từ Trại Tạm cư An Lợi (Biên Hòa) đến địa điểm định cư thuộc quận Bảo Lộc (Lâm Đồng) của đồng bào S'Tiêng được lập bởi Trưởng Ty Phát triển Sắc tộc Bình Long vào ngày 26/5/1973 chi tiết như sau:

Ngày tháng năm	Toán	Số người	Tên xã
01/6/1973	1 (An Lộc)	800	An Phú
02/6/1973	2	800	An Phú + An Mỹ
03/6/1973	3	800	An Mỹ + An Quý
04/6/1973	4	800	An Quý + An Lợi
05/6/1973	5	800	An Lợi
06/6/1973	6	276	An Lợi (14 xe)
07/6/1973	7	800	An Ninh
08/6/1973	8	800	-nt-
09/6/1973	9	800	-nt-
10/6/1973	10	800	-nt-
11/6/1973	11	264	-nt- (14 xe)
12/6/1973	12 (Lộc Ninh)	619	Lộc Hòa + Lộc Thành
13/6/1973	13	754	Lộc An
14/6/1973	14	820	Lộc Khánh
15/6/1973	15	836	-nt-
16/6/1973	16	362	Gia đình Quân, Cán
		TC: 11.131 (3.117 gia đình)	

*Lịch trình di chuyển đồng bào S'Tiêng
Khẩn hoang Lập ấp Lâm Đồng*⁷

4. Công điện, bản văn số 305-BH/TTPT/CT, ngày 29.6.1973; hồ sơ số 3850, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP.HCM.

5. Nay Luett, “Kính gửi Ông Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ Quân khu II tại Nha Trang”, văn thư số 0401-DCĐC, ngày 12.5.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

6. Điều Bôi, “V/v di chuyển đồng bào đi Khẩn hoang Lập ấp tại Lâm Đồng”, Phiếu trình, ngày 22.5.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

7. Điều Bôi, “Lịch trình di chuyển đồng bào S'Tiêng Khẩn hoang Lập ấp tại Lâm Đồng”; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

Người lập bảng kê có lưu ý rằng “Tổng số đồng bào nêu trên có thể sẽ tăng hoặc giảm. Tuy nhiên, không có sự sai biệt quá đáng”.

Trường Ty Phát triển Sắc tộc Bình Long còn giải thích thêm rằng lịch trình di định cư được thực hiện theo từng xã với thứ tự như trên bảng danh sách; nếu xã có nhiều hơn 1.000 đồng bào thì phải chia ra di chuyển thành nhiều chuyến trong những ngày kế cận; đồng bào nguyên quán quận An Lộc sẽ được định cư tại địa điểm Minh Rổng, nguyên quán quận Lộc Ninh cùng các thành phần linh tinh khác sẽ định cư tại Tân Rai⁸.

Những điểm cần giải quyết cho địa điểm định cư đến thời điểm này còn được xác định và chu toàn như sau:

1. Ủy ngân Quỹ Điều hành 10.000.000\$;
2. Đào các hố vệ sinh công cộng cùng 4 giếng nước sinh hoạt với dự trù kinh phí đã được ủy ngân là 4.000.000\$;
3. Cấp nhiên liệu cho xe do Bộ đã biệt phái; xin thêm 1 xe Dodge và 1 xe GMC cho tỉnh Bình Long sử dụng trong thời gian di chuyển.
4. Xin 7.000 mền và 7.000 mùng;
5. Đã xin được 15.000 quần áo lạnh, cần cho cấp phát gấp đến đồng bào⁹.

Thực tế, sau gần nửa đầu tháng 6, hoạt động di chuyển đồng bào S'Tiêng đã hoàn thành trước hạn định. Theo một Phiếu trình gửi đi để ngày 15/6/1973, viên Tổng Thư ký Touneh Hàn Thọ đã tổng kết sớm công tác di định cư này như sau:

A. Về tình hình chung

Công tác di chuyển đồng bào S'Tiêng hoàn tất vào ngày 13/6/1973. Tổng cộng có 3.078 gia đình cùng với 10.874 đồng bào đã được tạm trú tại 2 địa điểm định cư Tân Rai và Minh Rổng; trong đó: Tân Rai hiện đang xúc tiến công tác làm nhà, Minh Rổng còn đang tiến hành việc ủi đất đắp nền.

B. Về các vấn đề liên quan cụ thể

Về Phủ Quốc Vụ khanh

1. Số fibro-ciment đã được Chính phủ chuyển đến để cấp phát cho đồng bào lợp nhà nhưng thiếu bộ phận lợp trên nóc nhà; do vậy tỉnh Lâm Đồng đề nghị gửi gấp những bộ phận lợp này để có phương tiện làm gác lợp.

2. Xin cho xúc tiến gấp công tác ủi đất và cày.

3. Xin cho cơ quan Hồng Thập tự dờ 4 căn nhà hiện dùng làm Bệnh xá tại Trại Tạm cư An Lợi và di chuyển đến Tân Rai để tiếp tục phục vụ cho đồng bào định cư.

4. Số cây gỗ hiện do các nhà thầu nhà máy cửa tại Lâm Đồng cung cấp không đủ cấp phát cho đồng bào dựng nhà; do đó tỉnh đề nghị với cơ quan Care sớm thực hiện thêm 1 máy cửa đặt tại Tân Rai.

5. Cho lập Khu Canh tác song song với công tác dựng nhà; sớm cấp hạt giống hoa màu phụ để đồng bào có thể trồng trọt và làm mùa; sớm phái chuyên viên đến hướng dẫn đồng bào thực hiện mẫu nhà đúng với phong thổ địa phương để đồng bào phỏng theo đó xây cất.

Về Bộ Canh nông

Xin phái chuyên viên đến địa điểm định cư để hướng dẫn đồng bào canh tác và làm mùa, hỗ trợ chương trình Nông nghiệp, đồng thời giải quyết gấp việc sử dụng khu Rừng cấm.

Về Bộ Quốc phòng

Xin cho chuyển các binh sĩ Nghĩa quân và Địa Phương quân sắc tộc S'Tiêng thuộc tỉnh Bình Long đến phục vụ tại tỉnh Lâm Đồng.

Xin sớm chấp thuận cho tỉnh Lâm Đồng thực hiện theo Cấp Số mới 3 Trung đội Địa Phương quân và 2 Trung đội Nghĩa quân.

Về Bộ Y tế

1. Tăng phái 1 xe Ambulance theo như hứa hẹn của Bác sĩ Tổng trưởng Y tế trong chuyến viếng thăm vừa qua.

2. Thực hiện chỉ thị Ty Y tế địa phương trong ngày 13/6/1973 phải di chuyển đến Khu Định cư để phục vụ tại chỗ.

3. Cấp phát thuốc men đầy đủ, đặc biệt là các thứ thuốc chống bệnh kiết lỵ, chống bệnh nhiễm nước độc và thuốc dinh dưỡng; tăng cường nhân viên y tế phục vụ, đặc biệt là đội ngũ cấp phát thuốc cho số đồng bào hiện mắc bệnh ngay tại các lều trại. Cần lưu ý: đã có 3 đồng bào đau ốm nặng khi di chuyển đến Lâm Đồng thì chết vì không cấp cứu kịp thời.

Về vấn đề lao động

Xúc tiến việc sử dụng nhân công là đồng bào định cư: hiện các đồn điền địa phương đang thu dụng được 725 người; Ty Lao động Lâm Đồng cũng đang vận động đối với các đồn điền trả trong công việc hái chè/trà.

Về Cảnh sát Quốc gia

Số Cảnh sát viên gốc sắc tộc S'Tiêng gồm 30 người, song chưa đến đủ. Riêng về Cảnh sát viên người

8. Điều Bôi, "V/v Lịch trình di chuyển đồng bào S'Tiêng đến KHLA tại tỉnh Lâm Đồng ngày 01.6.1972 và các ngày kế tiếp"; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

9. Touneh Hàn Thọ, "V/v Địa điểm Định cư Tân Rai", Phiếu trình, ngày 26.5.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

Kinh thì gia đình họ đã được di chuyển đến Khu Định cư, còn cá nhân họ thì chưa rõ có được Bộ Tư lệnh chấp thuận phục vụ tại Lâm Đồng hay không; nếu trường hợp không được chấp thuận thì bắt buộc gia đình họ phải quay trở về.

Về công tác từ thiện

Hiện có nhiều cơ quan từ thiện đến quan sát Khu Định cư nhưng chưa thực hiện hoạt động cụ thể nào, ngoại trừ tổ chức Phật giáo do Thượng tọa Đại đức Thích Trí Ngôn đã có mặt và giúp đỡ đồng bào.

Về nhà thầu Y tế

Nhà thầu đã thực hiện xong 60 hố vệ sinh, nhưng lại không đúng theo tiêu chuẩn ấn định. Hai Trung tâm Trưởng phải hướng dẫn cán bộ đào thêm 60 cái hầm công cộng.

Về các Ty Phát triển Sắc tộc

1. 90% công tác thực hiện được là nhờ hai Ty Phát triển Sắc tộc Bình Long và Lâm Đồng với hệ thống cán bộ Phát triển Sơn thôn đã hết sức cố gắng làm việc.

2. Việc bố trí cán bộ Phát triển Sơn thôn đã được phân định như sau:

- 80 cán bộ Phát triển Sơn thôn Bình Long phục vụ cho Khu Định cư Tân Rai, do Trung tâm Trưởng Điều Bồi điều hành.

- 40 cán bộ Phát triển Sơn thôn Lâm Đồng cùng với 40 cán bộ Phát triển Sơn thôn Bình Long phục vụ cho Khu Định cư Minh Rong, do Trung tâm Trưởng Ya Hoang phụ trách.

3. Các đoàn cán bộ Phát triển Sơn thôn được chia thành nhiều toán nhỏ để hướng dẫn đồng bào chặt tre và dựng nhà. Việc Trưởng Ty Phát triển Sắc tộc Lâm Đồng Ya Hoang phải kiêm nhiệm Trung tâm Trưởng Khu Định cư Minh Rong gây khá nhiều trở ngại trong công việc điều hành Ty Phát triển Sắc tộc địa phương vì sự ứng trực thường xuyên tại Khu Định cư. Do vậy, vị trí Trung tâm Trưởng Khu Định cư Minh Rong cần được thay thế kịp thời để điều hòa trọng trách.

4. Ty Phát triển Sắc tộc Lâm Đồng cần một số ngân khoản để dự trù thực hiện đóng hoặc đặt mua hòm trong trường hợp có đồng bào đau ốm chết¹⁰.

Trong số những vấn đề tường trình nêu trên về công tác định cư tại hai Trung tâm Tân Rai và Minh Rong, có hai công tác liên quan đến Phủ Quốc Vụ

khánh tiếp tục được đề xuất và giải quyết cho đến đầu tháng 8/1973. Đó là việc đặt trại cửa và chuyên chở vật liệu - gạo thặng dư từ Trại An Lợi đến hai Trung tâm Định cư của tỉnh Lâm Đồng.

- Về việc đặt trại cửa, 4 Xã trưởng các xã Lộc Hòa, Lộc Thành, An Phú và Lộc An thuộc Khu Định cư Tân Rai có đơn thư trình lên Tổng trưởng Bộ Phát triển Nông nghiệp và Điền địa, đề ngày 2/8/1973 như sau:

“Việc xây dựng nhà cửa cho đồng bào đang gặp trở ngại là không có gỗ xẻ để đồng bào làm dàn trên mái (vì lợp bằng fibro-ciment do Chánh phủ đã cung cấp, phải cần gỗ xẻ vuông), riêng về cột thì đồng bào tự động vô rừng lấy cây tròn về làm cột được.

Để có gỗ xẻ giúp đỡ đồng bào nạn nhân chiến cuộc này xây cất nhà cửa, chúng tôi trân trọng kính xin Ông Tổng trưởng cho phép xã chúng tôi được lập tạm thời trong 6 tháng một trại cửa với hai máy CD.4 ngay trong xã để xẻ thuê một số cây miễn thuế do đồng bào mang lại.

Chúng tôi xin cam kết rằng: công việc này chúng tôi làm với tính cách không vì lợi, chỉ xẻ gỗ trực dụng cho đồng bào tị nạn trong xã, không mang một cây nào ra ngoài xã cả”¹¹.

- Về việc chuyên chở vật liệu và gạo, phúc trình từ Phó Trưởng Ty Phát triển Sắc tộc Bình Long cho biết rằng Phủ Quốc Vụ khanh đã chấp thuận cho tháo dỡ 70 căn nhà tiền chế và 4 lớp học từ Trại An Lợi để thu dụng vật liệu, cùng 600 bao gạo thặng dư của Trại để cấp phát cho đồng bào định cư. Việc chuyên chở vật liệu (cây và tole) và gạo từ An Lợi đến Lâm Đồng được thực hiện bằng quân xa với 40 chiếc GMC trong ngày đầu và dần xa vào những ngày kế tiếp, có xảy ra mất mát do tài xế xén bán trên đường đi; riêng phần gạo được trích ra 11 bao (tương đương 120\$ x 600 = 72.000\$) để trả tiền nhân công bốc vác, chưa kể 12 bao bị hao hụt phân nửa cùng tình trạng ẩm mốc do tích trữ lâu ngày.

Vì nhu cầu bức thiết cùng hiện trạng kho chứa không đảm bảo để cất giữ dài ngày về gạo và gỗ, Trung tâm Định cư đã đề xuất phương án giải quyết như sau: cây và tole cấp phát cho những gia đình tử sĩ, quả phụ và đồng bào quá nghèo để làm nhà cửa, vì họ không thể vào rừng đốn cây được; gạo xin được cấp phát vô thường cho đồng bào nghèo để khuyến khích họ là nhà cửa¹².

10. Touneh Hàn Thọ, “V/v Các vấn đề định cư đồng bào S’Tiêng tại Tân Rai tỉnh Lâm Đồng”, Phiếu trình, ngày 15.6.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

11. Uôl Sanh, Điều Srút, Điều Hoét, Điều Duông, “Kính gửi Ông Tổng trưởng...”, đơn thư ngày 02.8.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

12. Lâm Nê, “V/v Phúc trình tình trạng chuyên chở vật liệu và gạo từ Trại An Lợi (Biên Hòa) đến Trại Định cư Tân Rai (Lâm Đồng)”, văn thư số 120/ST/BL/HC, ngày 01.8.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.

Tạm kết

Nếu như cuộc thiên di của hơn mười nghìn đồng bào sắc tộc S'Tiêng vào lúc tháng 6.1973 đặt dấu chấm hết cho Trại Tiếp cư An Lợi thì một khung cảnh khẩn hoang lập ấp vô cùng sôi động tại miền Nam Cao nguyên Trung Phần đang kiến tạo những khu định cư đông đúc với kỳ vọng về một cuộc sống thanh bình và trù phú, cho dù buổi đầu còn ngổn ngang khó khăn và trở ngại. Tuy nhiên, bởi Hiệp định về chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình ở Việt Nam vừa ký kết tại Paris không buộc được các bên nghiêm chỉnh thực thi, cả dự án lẫn hiện thực thiết dựng hai Trung tâm Định cư Tân Rai và Minh Rong phải đối mặt trước diễn biến tranh chấp mới trong cuộc chiến giành dân đang ngày

càng gia tăng về thủ đoạn, quy mô và cường độ này. Chỉ sau hơn một năm, phần đông các gia đình di dân thuộc khối sắc tộc S'Tiêng đã lần lượt tìm cách trốn thoát khỏi Tân Rai và Minh Rong, trôi dạt men theo các tuyến quan lộ và rồi tìm nơi ẩn náu lẫn lộn sinh tại các vạt rừng thưa không còn đủ sức chở che do bị đạn bom thiêu rụi và xói nát mà vùng Rừng Lá thuộc tỉnh Long Khánh đương thời là một trong những nơi tụ cư bất đắc dĩ như vậy.

Kết cục cụ thể về cuộc di dân khẩn hoang lập ấp trong bối cảnh hậu chiến của Hiệp định Paris đối với khối đồng bào sắc tộc S'Tiêng tỉnh Bình Long tại Lâm Đồng như thế nào, chúng tôi sẽ tiếp tục cập nhật tư liệu và diễn giải ở một tiểu luận khác trong thời gian tới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Công điện, văn thư số 345-BH/BĐPT/CT, ngày 9.11.1972; hồ sơ số 3850, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP.HCM.
- Về Trại Tạm trú Cô nhi Bình An, xin xem thêm:
 - + Lê Anh Kiệt, Làng cô nhi Long Thành, Exuberant Freedom, <https://svkhktdmk1.blogspot.com/2020/07/lang-co-nhi-long-thanh-tac-gia-le-anh.html>; cập nhật ngày 29.7.2020.
 - + Duyên Anh, Sỏi đá ngâm ngùi, Sách Info, chương 10, https://isach.info/story.php?story=soi_da_ngam_ngui_duyen_anh&chapter=0011
- Công điện, bản văn số 305-BH/TTPT/CT, ngày 29.6.1973; hồ sơ số 3850, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP.HCM.
- Điều Bôi, “V/v di chuyển đồng bào đi Khẩn hoang Lập ấp tại Lâm Đồng”, Phiếu trình, ngày 22.5.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP.HCM.
- Điều Bôi, “Lịch trình di chuyển đồng bào S'Tiêng Khẩn hoang Lập ấp tại Lâm Đồng”; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP.HCM.
- Người lập bảng kê có lưu ý rằng “Tổng số đồng bào nêu trên có thể sẽ tăng hoặc giảm. Tuy nhiên, không có sự sai biệt quá đáng”.
- Điều Bôi, “V/v Lịch trình di chuyển đồng bào S'Tiêng đến KHLÁ tại tỉnh Lâm Đồng ngày 01.6.1972 và các ngày kế tiếp”; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP.HCM.
- Lâm Nê, “V/v Phúc trình tình trạng chuyên chở vật liệu và gạo từ Trại An Lợi (Biên Hòa) đến Trại Định cư Tân Rai (Lâm Đồng)”, văn thư số 120/ST/BL/HC, ngày 01.8.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP.HCM.
- Nay Luett, “Kính gửi Ông Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ Quân khu II tại Nha Trang”, văn thư số 0401-DCĐC, ngày 12.5.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP.HCM.
- Nguyễn Thống Thành, “V/v định cư đồng bào NNCC thuộc tỉnh Bình Long đang lánh cư tại 2 Trại Phú Văn và An Lợi”, Tờ trình, ngày 28.4.1973; hồ sơ số 3850, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP.HCM.
- Touneh Hàn Thọ, “V/v Địa điểm Định cư Tân Rai”, Phiếu trình, ngày 26.5.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP.HCM.
- Touneh Hàn Thọ, “V/v Các vấn đề định cư đồng bào S'Tiêng tại Tân Rai tỉnh Lâm Đồng”, Phiếu trình, ngày 15.6.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP. HCM.
- Uôl Sanh, Điều Srút, Điều Hoét, Điều Đuông, “Kính gửi Ông Tổng trưởng...”, đơn thư, ngày 02.8.1973; hồ sơ số 1835, phòng Bộ Phát triển Sắc tộc, TTLTQG II, TP.HCM.
- “V/v Tổ chức Trại Tiếp cư An Lợi”, Phiếu trình, ngày 28.5.1972; hồ sơ số 3730, phòng Hội đồng An ninh và Phát triển, TTLTQG II, TP.HCM.